TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

L, ngày 11 tháng 9 năm 2019

Số: 140/2019/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 156/2019/TLST-HNGĐ ngày 17/6/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị N, sinh năm 1993.

Trú tại: Khu 10, xã K, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị Đơn: Anh Phạm Thế H, sinh năm 1995.

Trú tại: Khu 10, xã K, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C«ng nhËn sù thuËn t×nh ly h«n gi÷a: Chị Hà Thị N và anh Phạm Thế H.

2. C«ng nhËn sù tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù cụ thể như sau:

Về con chung: Chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Phạm Trâm A, sinh ngày 10/9/2018. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể

từ tháng 9/2019 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Hà Thị N và anh Phạm Thế H xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Thị N tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0002621 ngày 13/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự".

N¬i nhËn:
- VKSND huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xãK;
- L-u HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên